

Đơn vị: Sờ Y tế
 Chương: 423

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO
 VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 782 /QĐ-SYT ngày 13 /6/2024 của Sờ Y tế Lạng Sơn)
 (Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

ĐV tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Văn phòng Sờ Y tế	Bệnh viện Phục hồi chức năng	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Lạng Sơn	Bệnh viện Đa khoa tỉnh
1	2	3	4=5+...+8	5	6	7	8
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí						
I	Số thu phí, lệ phí						
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại						
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước						
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	27.349,17	27.349,17	2.060,47	6.722,50	2.069,00	16.497,20
I	Nguồn ngân sách trong nước	27.349,17	27.349,17	2.060,47	6.722,50	2.069,00	16.497,20
1	Chi quản lý hành chính	0,00	0,00	0,00			0,00
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ						
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ						
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ						
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ						
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng						
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên						
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	0,00	0,00	0,00			0,00
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên						
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	27.349,17	27.349,17	2.060,47	6.722,50	2.069,00	16.497,20
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	27.349,17	27.349,17	2.060,47	6.722,50	2.069,00	16.497,20
	Công trình sửa chữa, cải tạo, xây mới thêm phòng Trạm y tế xã Lộc Yên, huyện Cao Lộc	42,80	42,80	42,80			
	Công trình sửa chữa, cải tạo, xây mới thêm phòng Trạm y tế xã Bảo Lâm, huyện Cao Lộc	42,10	42,10	42,10			
	Công trình sửa chữa, cải tạo, xây mới thêm phòng Trạm y tế xã Tân Lập, huyện Hữu Lũng	169,10	169,10	169,10			
	Chi phí thẩm định cấp giấy phép môi trường	21,70	21,70	21,70			
	Kinh phí tư vấn lập báo cáo xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường	720,77	720,77	720,77			
	Kinh phí thực hiện các gói thầu tư vấn lập kế hoạch vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải	1.064,00	1.064,00	1.064,00			
	Kinh phí mua sắm thiết bị y tế	6.386,00	6.386,00		6.386,00		
	Kinh phí tập huấn chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng, cách phát hiện, điều tra, thu thập thông tin cho cán bộ trạm y tế và y tế thôn bản về chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng	179,60	179,60		179,60		
	Kinh phí hướng dẫn lập hồ sơ quản lý thông tin người khuyết tật trên phần mềm quản lý của Bộ Y tế	135,60	135,60		135,60		
	Kinh phí hoạt động kiểm tra, giám sát chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng	21,30	21,30		21,30		
	Dự án cải tạo, sửa chữa Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Lạng Sơn	2.069,00	2.069,00			2.069,00	
	Kinh phí thực hiện dự án Cải tạo, sửa chữa Công trình Bệnh viện Đa khoa tỉnh	16.497,20	16.497,20				16.497,20
5	Chi bảo đảm xã hội						
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên						
6	Chi hoạt động kinh tế						
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên						
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường						
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên						
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin						
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Văn phòng Sở Y tế	Bệnh viện Phục hồi chức năng	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Lạng Sơn	Bệnh viện Đa khoa tỉnh
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên						
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn						
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên						
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao						
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên						
II	Nguồn vốn viện trợ						
1	Chi quản lý hành chính						
1.1	Dự án A						
1.2	Dự án B						
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ						
2.1	Dự án A						
2.2	Dự án B						
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề						
3.1	Dự án A						
3.2	Dự án B						
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình						
5	Chi bảo đảm xã hội						
5.1	Dự án A						
2.2	Dự án B						
6	Chi hoạt động kinh tế						
6.1	Dự án A						
6.2	Dự án B						
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường						
7.1	Dự án A						
7.2	Dự án B						
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin						
8.1	Dự án A						
8.2	Dự án B						
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn						
9.1	Dự án A						
9.2	Dự án B						
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao						
10.1	Dự án A						
10.2	Dự án B						
III	Nguồn vay nợ nước ngoài						
1	Chi quản lý hành chính						
1.1	Dự án A						
1.2	Dự án B						
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ						
2.1	Dự án A						
2.2	Dự án B						
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề						
3.1	Dự án A						
3.2	Dự án B						
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình						
4.1	Dự án A						
4.2	Dự án B						
5	Chi bảo đảm xã hội						
5.1	Dự án A						
2.2	Dự án B						
6	Chi hoạt động kinh tế						
6.1	Dự án A						
6.2	Dự án B						
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường						
7.1	Dự án A						
7.2	Dự án B						
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin						
8.1	Dự án A						

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Văn phòng Sở Y tế	Bệnh viện Phục hồi chức năng	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Lạng Sơn	Bệnh viện Đa khoa tỉnh
8.2	Dự án B						
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn						
9.1	Dự án A						
9.2	Dự án B						
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao						
10.1	Dự án A						
10.2	Dự án B						